

Số: /KH-UBND

Kim Thành, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn xã Kim Thành

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Thực hiện Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 25/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ủy ban nhân dân xã Kim Thành ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Mục đích

1.1. Triển khai, thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định tại Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình để xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo phương pháp đa chiều giai đoạn 2022-2025, làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội cho năm 2026 và những năm kế tiếp.

1.2. Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 để làm căn cứ xác định đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ mua bảo hiểm y tế theo Luật Bảo hiểm y tế.

2. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức rà soát hộ nghèo, cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn xã Kim Thành đảm bảo đúng quy trình, công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

- Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn toàn xã phải thực hiện đúng quy trình và bộ công cụ quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; bảo đảm dưới sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền các cấp, giám sát của Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể và có sự tham gia của người dân; đảm bảo thời gian và hệ thống mẫu, biểu báo cáo theo quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong rà soát, thu thập cơ sở dữ liệu hộ nghèo, cận nghèo để kết nối với cơ sở dữ liệu về dân cư. Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân, tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương.

- Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình phải đảm bảo quy định thực hiện, kết quả xác định đối tượng phải đảm bảo đủ điều kiện theo quy định.

3. Phạm vi và đối tượng thực hiện

3.1. Phạm vi

Kế hoạch này hướng dẫn thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn xã Kim Thành.

3.2. Đối tượng áp dụng

- Hộ gia đình trên phạm vi toàn xã.

II. NỘI DUNG

1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2025 và làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Căn cứ Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025.

- Quy trình thực hiện: Theo Quyết định số 24/021/QĐ- TTg, Thông tư số 07/2021/TT- BLĐTBXH.

2. Hướng dẫn xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình để làm cơ sở hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo Luật Bảo hiểm y tế.

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Phúc tra kết quả rà soát

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có ý kiến khiếu nại của người dân về kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, Ban chỉ đạo sẽ tổ chức phúc tra lại kết quả rà soát trên địa bàn xã theo quy định.

III. THỜI GIAN RÀ SOÁT

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 điều 3 Quyết định số 24/2018/ QĐ- TTg cụ thể như sau:

1. Đối với rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:

- Rà soát định kỳ hằng năm: Thực hiện từ ngày 01/9/2025 đến hết ngày 20/12/2025

- Rà soát thường xuyên hàng năm: Mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng.

2. Thời gian xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: Thực hiện từ ngày 15 hằng tháng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Từ ngày 06/10/2025 đến ngày 20/10/2025:

Thành lập Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo; xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; Cử cán bộ phụ trách công tác giảm nghèo, trưởng thôn, Thị tứ tham gia tập huấn công tác giảm nghèo; thành lập Tổ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 trên địa bàn; tuyên truyền việc rà soát trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Từ ngày 21/10/2025 đến ngày 30/11/2025

- Các thôn, Thị tứ tiến hành rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025.

- Tổng hợp báo cáo kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 trước ngày 20/11/2025; báo cáo chính thức kết quả rà soát trước ngày 30 tháng 11/2025 về Phòng Kinh tế để tổng hợp báo cáo về Ban Chỉ đạo xã.

3. Từ ngày 01/12/2025 đến ngày 20/12/2025

+ Làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2025.

+ Nhập dữ liệu thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo vào hệ thống dữ liệu quốc gia để quản lý, lập sổ quản lý theo dõi và báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 10/12/2025.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

- Tham mưu cho UBND xã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025.

- Giúp Ban chỉ đạo xã hướng dẫn các thôn, xóm tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình

trên địa bàn xã đảm bảo công khai, dân chủ có sự tham gia của các cấp chính quyền, đoàn thể và người dân.

- Phối hợp Ban chỉ đạo xã tổ chức kiểm tra và tổ chức phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định;

- Tổng hợp, trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt kết quả rà soát hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo; hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn. Giúp Ban chỉ đạo xã đôn đốc các thôn, xóm tổ chức thực hiện cập nhật thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo vào danh sách hộ nghèo, cận nghèo đang quản lý.

- Cập nhật kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo vào phần mềm quản lý; ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Tham mưu cho UBND xã xem xét hỗ trợ kinh phí cho việc thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã và hỗ trợ kinh phí cho việc xây dựng, quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng dữ liệu phần mềm.

- Kiểm tra, giám sát quá trình điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo, tổng hợp kết quả điều tra rà soát của các thôn.

2. Phòng Văn hoá – Xã hội

- Phối hợp với phòng Kinh tế tuyên truyền tới các tầng lớp nhân dân về tầm quan trọng, ý nghĩa yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình.

3. Trung tâm Văn hoá TT- TT xã

Phối hợp với Phòng kinh tế và các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin trên địa bàn xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới các tầng lớp nhân dân về tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình.

4. Các thành viên Ban chỉ đạo xã

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao, các thành viên BCD chủ động phối hợp với Phòng kinh tế tham mưu, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng thời theo dõi giám sát việc thực hiện kế hoạch của địa phương được phân công.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các thành viên phối hợp với Phòng Kinh tế trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân và các hội viên tham gia thực hiện phụ trách các cụm và giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ

cận nghèo, hộ nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn.

6. Các thôn, Thị tứ trên địa bàn xã

Các ông, bà trưởng các thôn, Thị tứ tham gia tập huấn và trực tiếp làm tổ trưởng Tổ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn thôn, Thị tứ; tham mưu cho Ban Chỉ đạo về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 và các năm tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025, UBND xã yêu cầu các thành viên Ban chỉ đạo, các thôn nghiêm túc thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Nông nghiệp và MT; (Báo cáo)
- TT Đảng ủy- HĐND- UBND xã;
- UBMMTQ Việt Nam xã;
- Các thôn, Thị Tứ;
- BCĐ xã;
- Lưu: VT, KT

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Nghiệp

